

Số: 27/2025/QĐST-DS

Thành phố Bến Tre, ngày 28 tháng 02 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 20 tháng 02 năm 2025 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 457/2024/TLST-DS ngày 26 tháng 12 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

***Nguyên đơn:** Ngân hàng T3 số - viết tắt VCBNeo;

Địa chỉ trụ sở: 145-147-149 H, phường A, thành phố T, tỉnh Long An.

(Tên gọi trước đây: Ngân hàng T4; địa chỉ trụ sở: 145-147-149 H, phường B, thành phố T, tỉnh Long An).

Đại diện theo pháp luật: Ông Nguyễn Mạnh H - Chức vụ: Chủ tịch Hội đồng thành viên.

Đại diện theo uỷ quyền tham gia tố tụng: Nguyễn Văn T; Dương Việt H1; Nguyễn Ngọc H2; Trần Hoàng T1; Phan Ngọc Ý V; Lê Đình Q - nhân viên ngân hàng; địa chỉ liên hệ: số A L, phường B, Quận A, Thành phố Hồ Chí Minh; theo văn bản uỷ quyền ngày 16/01/2025.

***Bị đơn:**

- Ông Phạm Minh T2, sinh năm 1982;

- Bà Lê Thị Hồng N, sinh năm 1987;

Cùng cư trú: 1 N, khu phố A, phường A, thành phố B, tỉnh Bến Tre.

(Bà Lê Thị Hồng N uỷ quyền cho ông Phạm Minh T2 tham gia tố tụng theo văn bản uỷ quyền ngày 19/02/2025).

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Ông Phạm Minh T2 và bà Lê Thị Hồng N có nghĩa vụ liên đới trả cho Ngân hàng T3 số số tiền tính đến ngày 20/02/2025 là 4.616.615.137 (bốn tỷ sáu trăm mười sáu triệu sáu trăm mười lăm nghìn một trăm ba mươi bảy) đồng, trong đó: nợ gốc 4.100.000.000 đồng, lãi trong hạn 312.700.369 đồng, lãi quá hạn 185.342.500 đồng, lãi chậm trả 18.572.268 đồng, theo Hợp đồng tín dụng số: 108/2023/24101/08.1.HĐTD/300 ngày 08/11/2023 và Giấy đề nghị giải ngân kèm giấy nhận nợ số: 108/2023/24101/11.GĐNGN-1/300 ngày 13/11/2023 được ký kết giữa ngân hàng với ông Phạm Minh T2 và bà Lê Thị Hồng N.

Kể từ ngày 21/02/2025, ông Phạm Minh T2 và bà Lê Thị Hồng N còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi phát sinh của số tiền nợ chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong các văn bản tín dụng đã ký kết với ngân hàng cho đến khi thanh toán xong nợ.

Trường hợp trong các văn bản tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng thì lãi suất mà ông Phạm Minh T2 và bà Lê Thị Hồng N phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của ngân hàng.

2.2. Ông Phạm Minh T2 và bà Lê Thị Hồng N có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ nợ gốc, nợ lãi và các chi phí phát sinh theo các văn bản tín dụng đã ký kết với ngân hàng chậm nhất đến ngày 31/3/2025.

Nếu đến hết ngày 31/3/2025, ông Phạm Minh T2 và bà Lê Thị Hồng N không thực hiện nghĩa vụ trả nợ hoặc trả không đủ số nợ thì Ngân hàng T3 số có quyền yêu cầu cơ quan có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất để bảo đảm cho nghĩa vụ của người khác số: 108/2023/24101/HĐTC/300 ngày 08/11/2023 được ký kết giữa ngân hàng với ông Phạm Minh T2, cụ thể như sau: Quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản gắn liền với đất thuộc thửa đất số 3, tờ bản đồ số 22, địa chỉ: ấp H, xã C, huyện B, tỉnh Bến Tre, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất số: CA 575225, số vào sổ cấp GCN: CH02278 do Ủy ban nhân dân huyện B, tỉnh Bến Tre cấp ngày 03/8/2015 cho ông Phạm Minh T2.

2.3. Về án phí:

Ông Phạm Minh T2 và bà Lê Thị Hồng N có nghĩa vụ liên đới chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch với số tiền là 56.308.500 (năm mươi sáu triệu ba trăm linh tám nghìn năm trăm) đồng.

Ngân hàng T3 số được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 56.153.000 (năm mươi sáu triệu một trăm năm mươi ba nghìn) đồng theo Biên lai thu tạm ứng án phí số 0005528 ngày 26/12/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Bến Tre, tỉnh Bến Tre.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự (3b) ;
- VKSND thành phố Bến Tre (1b);
- Chi cục THADS thành phố Bến Tre (1b);
- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- Lưu HSVA, VP (4b).

THẨM PHÁN

Huỳnh Thị Thanh Như